

**ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ**

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: <https://kttvnb.vn>**BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY**

Bản tin số: 356/2025

Thứ Hai ngày 22 tháng 12 năm 2025

Ngày 03 tháng 11 năm Ất Tỵ

| SỐ LIỆU THỰC ĐO |                          |                                                   |          |          |              |                                     |                                        |                                  |         |
|-----------------|--------------------------|---------------------------------------------------|----------|----------|--------------|-------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|---------|
| Lượng mưa (mm)  |                          | Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 21/12/2025 |          |          |              |                                     |                                        |                                  |         |
| Trạm            | từ 7h 21/12 đến 7h 22/12 | Hồ chứa                                           | Sông     | Tỉnh     | Mức nước (m) | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng chạy máy (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Ghi chú |
| Mạc Đĩnh Chi    | -                        | Trị An                                            | Đồng Nai | Đồng Nai | 61.73        | 268                                 | 131                                    | 0                                |         |
| Tân Sơn Hòa     | -                        | Thác Mơ                                           | Bé       | Đồng Nai | 217.21       | 32                                  | 56                                     | 0                                |         |
| Nhà Bè          | -                        | Sr.P.Miêng                                        | Bé       | Đồng Nai | 71.60        | 52                                  | 46                                     | 0                                |         |
| Vũng Tàu        | 0.0                      | Dầu Tiếng                                         | Sài Gòn  | TPHCM    | 23.61        | 128                                 | -                                      | 0                                |         |
| Thủ Dầu I       | 0.0                      |                                                   |          |          |              |                                     |                                        |                                  |         |

| MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 21/12/2025 ( m ) |             |            |            |          |            |            |            |          |            |
|----------------------------------------|-------------|------------|------------|----------|------------|------------|------------|----------|------------|
| Trạm                                   | Sông/Kênh   | Đỉnh triều |            |          |            | Chân triều |            |          |            |
|                                        |             | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện |
| Vũng Tàu                               | Biển Đông   | 3.93       | 16.00      | 3.89     | 1.00       | 3.34       | 21.00      | 0.86     | 08.15      |
| Tân An                                 | Vàm Cỏ Tây  | 1.48       | 18.00      | 1.35     | 3.30       | 0.81       | 23.30      | -0.32    | 12.30      |
| Bến Lức                                | Vàm Cỏ Đông | 1.28       | 18.00      | 1.21     | 3.30       | 0.59       | 23.30      | -0.98    | 12.00      |
| Gò Dầu Hạ                              | Vàm Cỏ Đông | 0.88       | 22.10      | 0.92     | 6.50       | 0.63       | 1.30       | 0.31     | 15.20      |
| Biển Hòa                               | Đồng Nai    | 1.77       | 20.00      | 1.49     | 4.30       | 0.49       | 0.00       | -1.68    | 12.30      |
| Thủ Dầu Một                            | Sài Gòn     | 1.52       | 20.15      | 1.49     | 4.45       | 0.88       | 0.00       | -0.88    | 13.10      |
| Dầu Tiếng                              | Sài Gòn     | ct         | ct         | 1.33     | 8.30       | 0.84       | 4.30       | -0.05    | 17.00      |
| Phú An                                 | Sài Gòn     | 1.46       | 19.00      | 1.34     | 3.00       | 0.66       | 23.00      | -1.76    | 11.00      |
| Nhà Bè                                 | Đồng Điền   | 1.46       | 18.00      | 1.30     | 3.00       | 0.61       | 22.30      | -1.94    | 10.30      |

| MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m) |       |            |            |      |            |            |            |       |            |
|---------------------|-------|------------|------------|------|------------|------------|------------|-------|------------|
| Trạm                | Ngày  | Đỉnh triều |            |      |            | Chân triều |            |       |            |
|                     |       | H          | giờ x.hiện | H    | giờ x.hiện | H          | giờ x.hiện | H     | giờ x.hiện |
| Phú An              | 22/12 | 1.46       | 19.30      | 1.44 | 4.00       | ct         | ct         | -1.79 | 12.00      |
|                     | 23/12 | 1.41       | 20.00      | 1.43 | 5.00       | 0.58       | 0.00       | -1.78 | 12.30      |
|                     | 24/12 | 1.37       | 20.30      | 1.35 | 5.30       | 0.43       | 0.30       | -1.74 | 13.30      |
|                     | 25/12 | 1.33       | 21.00      | 1.24 | 6.30       | 0.31       | 1.30       | -1.63 | 14.00      |
|                     | 26/12 | 1.28       | 21.30      | 1.10 | 7.30       | 0.12       | 2.00       | -1.45 | 14.30      |
| Nhà Bè              | 22/12 | 1.45       | 18.30      | 1.41 | 3.00       | 0.51       | 23.00      | -2.00 | 11.30      |
|                     | 23/12 | 1.40       | 18.30      | 1.42 | 4.30       | ct         | ct         | -1.97 | 12.30      |
|                     | 24/12 | 1.36       | 19.30      | 1.38 | 5.30       | 0.42       | 0.00       | -1.87 | 12.30      |
|                     | 25/12 | 1.32       | 20.00      | 1.26 | 6.00       | 0.29       | 1.00       | -1.74 | 13.00      |
|                     | 26/12 | 1.29       | 20.30      | 1.10 | 7.00       | 0.10       | 1.30       | -1.53 | 13.30      |
| Thủ Dầu Một         | 22/12 | 1.53       | 20.30      | 1.55 | 5.25       | 0.88       | 1.00       | -0.90 | 14.00      |
|                     | 23/12 | 1.47       | 21.00      | 1.53 | 6.00       | 0.84       | 1.00       | -0.91 | 14.30      |
|                     | 24/12 | 1.41       | 21.30      | 1.46 | 7.00       | 0.78       | 2.00       | -0.89 | 15.00      |
|                     | 25/12 | 1.35       | 22.00      | 1.37 | 7.30       | 0.69       | 2.30       | -0.85 | 15.30      |
|                     | 26/12 | 1.33       | 22.30      | 1.23 | 8.30       | 0.57       | 3.30       | -0.75 | 16.00      |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |  |  |  |  |  |  |  |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|
| Cảnh báo : | Mức nước cao nhất ngày tại các trạm trên sông Sài Gòn biến đổi chậm trong 1-2 ngày tới, sau xuống nhanh.                                                                                                                                                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Ghi chú :  | <div>- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ</div> <div>( * ) : không có số liệu</div> <div>( - ) : không mưa</div> <div>- Cấp báo động tại:<br/>Phú An, Nhà Bè &amp; Thủ Dầu Một:</div> <div><b>BĐ I : 1.40 m</b></div> <div><b>BĐ II : 1.50 m</b></div> <div><b>BĐ III : 1.60 m</b></div> |  |  |  |  |  |  |  |  |

Tin phát lúc: 08:52 giờ ngày 22 tháng 12 năm 2025

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trịnh Thị Mỹ